

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 362/2020/HS-ST

Ngày: 25 - 12 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Phú.

Bà Nguyễn Ngọc Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Phạm Thanh Trang là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 366/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 392/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

BMH, sinh năm 1988 tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: A3, xã XT, huyện XL, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông BMH1, sinh năm 1962 và bà TTH2, sinh năm 1959; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại: NVC, sinh năm 1982, chết ngày 25/02/2020.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà BTT, sinh năm 1954 và bà NTM, sinh năm 1981; cùng trú tại: Tổ 1, ấp VL, xã VT, huyện TB, tỉnh AG.

Người đại diện hợp pháp của bà BTT: Bà NTM, sinh năm 1981; cùng trú tại: Tổ 1, ấp VL, xã VT, huyện TB, tỉnh AG (theo văn bản ủy quyền 27/02/2020), có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà TTH2, sinh năm 1959; thường trú: Ấp 3, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, có mặt.

- Người làm chứng: LTC1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 40 phút, ngày 24/02/2020, bị cáo BMH điều khiển xe mô tô biển số 60B5-776.47 lưu thông trên đường Lê Thị Trung hướng từ đường Thủ Khoa Huân về đường Mỹ Phước, Tân Vạn. Khi đến đoạn đường thuộc khu phố 1A, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì Hải nhìn thấy 01 xe ô tô đầu kéo dừng ở lề phải nên Hải điều khiển xe chạy vượt sang phần đường bên trái thì va chạm vào xe đạp điện của ông NVC đang điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại làm ông C ngã xuống đường được người dân đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong, BMH bị thương tích, 02 xe hư hỏng.

- Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe đạp điện màu xanh đen hiệu ASAMA: Vành bánh trước bị vỡ, hư hỏng hoàn toàn, hai phuộc trước bị gãy cong biến dạng, chân đạp bên trái bị gãy.

Xe mô tô biển số 60B5-776.47: Vỡ toàn bộ mặt nạ bên trái, vỡ bửng chắn gió bên trái, không gương chiếu hậu, mài mòn mũi vè chắn bùn trước, mài mòn tay thắng trước bên phải, mài mòn gác chân trước phải, mài mòn ống ốp xả.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 182/GDPY ngày 26/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của NVC do chấn thương sọ não.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn của BMH vào ngày 24/02/2020 là 251.78mg/dl (người bình thường không uống rượu là < 10mg/dl).

Vật chứng của vụ án: Đối với xe mô tô 60B5-776.47 là của bà TTT2 đứng tên chủ sở hữu, bà H2 cho H mượn để làm phương tiện đi lại nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho bà H; xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA của bị hại NVC, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà NTM. Thiệt hại của 02 xe trên bà H2 và bà M có đơn từ chối định giá tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo BMH đã bồi thường số tiền 85.000.000 đồng (tám mươi lăm triệu đồng) cho bà M. Trước khi mở phiên tòa, bị cáo đã bồi thường thêm số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) bà M không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 379/CT-VKS-TA ngày 24/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo BMH về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô 60B5-776.47 là của bà TTH2 đứng tên chủ sở hữu, bà H2 cho H mượn để làm phương tiện đi lại nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho bà H2, xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA của bị hại NVC, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà NTM là có căn cứ, bà H2 và bà M có đơn từ chối định giá tài sản thiệt hại của 02 xe nên cơ quan điều tra không đề cập là có căn cứ.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo BMH đã bồi thường số tiền 85.000.000 đồng (tám mươi lăm triệu đồng) cho bà M. Trước khi mở phiên tòa, bị cáo đã bồi thường thêm số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), bà M không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo BMH đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người hợp pháp của bị hại: Không có ý kiến gì. Về trách nhiệm hình sự đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà TTH2: Không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo BMH khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh tai nạn giao thông, khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 24/02/2020 trên đoạn đường Lê Thị Trung thuộc khu phố 1A, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, BMH điều khiển xe mô tô biển số 60B5- 776.47 mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, đi không đúng phần đường dẫn đến va chạm vào xe đạp điện do ông NVC điều khiển, gây ra tai nạn giao thông hậu quả ông NVC tử vong. Hành vi của bị cáo tham gia giao thông trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định cho phép đối với người điều khiển xe mô tô, lưu thông không đúng chiều quy định đã vi phạm khoản 6 Điều 5, khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng khiến cho ông Nguyễn Văn Cứng tử vong đã đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia

giao thông đường bộ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội danh và mức hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, được cấp giấy phép lái xe theo quy định, biết rõ các quy định về trật tự, an toàn giao thông đường bộ nhưng không nghiêm chỉnh chấp hành, khi tham gia giao thông trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định cho phép, đi không đúng làn đường, phần đường quy định, không làm chủ tốc độ và thiếu quan sát đã gây ra tai nạn đã trực tiếp xâm phạm những quy định của nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn giao thông tại địa phương. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã chủ động bồi thường cho gia đình bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị áp dụng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận xong, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô 60B5-776.47 là của bà TTH2 đứng tên chủ sở hữu, bà H2 cho H mượn để làm phương tiện đi lại nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho bà H2; xe đạp điện nhãn hiệu ASAMA của bị hại NVC, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà NTM là có căn cứ, bà H2 và bà M có đơn từ chối định giá tài sản thiệt hại của 02 xe nên cơ quan điều tra không đề cập là phù hợp với quy định pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo BMH phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo BMH 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo BMH phải nộp 200.000 đồng hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm